

PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIÊN GIANG TRONG BỐI CẢNH CỦA CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

Nguyễn Hoàng Thiên
Trường Đại học Kiên Giang
Email: nhthien@vnkgu.edu.vn

Tóm tắt: Văn hóa đọc có vai trò đặc biệt quan trọng đối với người học trong việc tự học, nâng cao dân trí. Trong bài viết tác giả nghiên cứu lý luận về văn hóa đọc, đồng thời phân tích nguyên nhân và đề xuất một số biện pháp nhằm phát triển văn hóa đọc cho sinh viên trường Đại học Kiên Giang trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Từ khóa: Văn hoá đọc, tự học, sinh viên, Đại học Kiên Giang, cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

DEVELOPING READING CULTURE FOR STUDENTS OF KIEN GIANG UNIVERSITY IN THE CONTEXT OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION

Nguyen Hoang Thien
Kien Giang University
Email: nhthien@vnkgu.edu.vn

Abstract: Reading culture plays a particularly important role for learners in self-study and improving their knowledge. In this article, the author studies the theory of reading culture, analyzes the causes and proposes some measures to develop reading culture for students of Kien Giang University in the context of the fourth industrial revolution.

Keywords: Reading culture, self-study, students, Kien Giang University, the fourth industrial revolution.

Nhận bài: 01/07/2025

Phản biện: 01/08/2025

Duyệt đăng: 04/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Văn hóa đọc đã được khẳng định là nền tảng của một xã hội học tập, góp phần quan trọng trong việc nâng cao dân trí, là động lực thúc đẩy sự phát triển xã hội. Đối với “người học” nói chung và sinh viên (SV) nói riêng thì văn hóa đọc lại càng quan trọng hơn, vì nó là một yếu tố cơ bản quyết định hiệu quả của quá trình tự học; đến lượt mình tự học lại đóng vai trò quyết định hiệu quả của quá trình học tập trong nhà trường cũng như trong suốt cuộc đời của mỗi người. Bởi tự học là con đường bên trong của sự phát triển trí tuệ và nhân cách, là yếu tố quyết định đến sự thành công của mỗi cá nhân, là khả năng thích ứng của con người với những yêu cầu ngày càng cao của xã hội. Tự học càng có vai trò quan trọng trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư – kỷ nguyên của trí tuệ nhân tạo và tự động hóa đang phát triển nhanh chóng. Nếu không có văn hoá đọc và kỹ năng tự học tốt thì bản thân mỗi cá nhân sẽ bị lùi lại phía sau.

Trong kỷ nguyên của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư khi mà tri thức và công nghệ phát triển một cách nhanh chóng, nhà trường dù tốt đến mấy cũng không thể cung cấp hết tri thức, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của người học và của đời sống xã hội. Sự mâu thuẫn giữa thời gian giảng dạy hữu hạn trên lớp với lượng tri thức cần truyền đạt lại quá nhiều. Cho nên, việc SV phải rèn luyện kỹ năng đọc sách, trau dồi văn hoá đọc và tự học là hết sức cần thiết.

Vì vậy, việc phát triển văn hoá đọc nhằm hình thành kỹ năng tự học cho SV là một công việc cực kì quan trọng trong các nhà trường đại học nói chung và trường Đại học Kiên Giang nói riêng. Chỉ có phát triển văn hoá đọc góp phần nâng cao kỹ năng tự học bằng nhiều con đường, nhiều cách thức khác nhau, mỗi SV mới có thể bù đắp được những thiếu khuyết về tri thức khoa học, về đời sống xã hội và về lĩnh vực chuyên môn mà mình theo học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm và các yếu tố cấu thành văn hóa đọc

2.1.1. Khái niệm văn hóa đọc

Có nhiều cách định nghĩa về văn hóa đọc nhưng trong khuôn khổ của bài viết này tác giả chỉ tiếp cận định nghĩa phổ biến nhất về văn hóa đọc đó là: ứng xử, giá trị và chuẩn mực đọc của mỗi cá nhân bao gồm thói quen, sở thích và kỹ năng đọc.

2.1.2. Các yếu tố của văn hóa đọc

Cấu trúc của văn hóa đọc bao gồm ba thành phần: thói quen, sở thích và kỹ năng đọc. Ba thành phần này cũng là ba vòng tròn đồng tâm, ba vòng tròn giao nhau.

Trước hết, cần tạo ra và phát triển thói quen đọc suốt cuộc đời cho mỗi người. Xây dựng thói quen đọc phải được bắt đầu từ tuổi ấu thơ, ở nhiều nước người ta bắt đầu thực hiện từ tuổi trước khi đến trường, do các bậc cha mẹ thực hiện. Còn trong suốt cuộc đời đi học, sau khi ra đời là quá

trình học tập và rèn luyện các kỹ năng đọc. Trong suốt quá trình học tập, mỗi cá nhân phát hiện ra sở thích đọc của chính họ để phát huy sở trường và hạn chế những sở đoản.

Thói quen và kỹ năng đọc mang tính chất đồng loạt, còn sở thích đọc lại phụ thuộc hoàn toàn vào từng cá nhân cụ thể (trình độ giáo dục và thiên tư cá nhân), ví dụ: có người thích đọc thơ, có người thích đọc tiểu thuyết, có người thích đọc sách nghiên cứu, có người thích đọc sách phổ biến khoa học kỹ thuật, văn hoá nghệ thuật,... Yếu tố này tạo ra sự đa dạng, phong phú, giàu màu sắc cho nền văn hoá đọc trong xã hội.

Văn hoá đọc của từng cá nhân phải đảm bảo có đủ cả ba yếu tố trên. Bởi vì nếu một người có thói quen đọc, nhưng thiếu kỹ năng đọc thì hiệu quả đọc không cao, thậm chí không có hiệu quả, chỉ mất thời gian vô ích. Nếu nắm vững kỹ năng đọc, nhưng không tạo được thói quen đọc thì kiến thức thu lượm cũng chẳng được là bao, thiếu những kiến thức cần thiết cho cuộc sống của chính họ.

Kỹ năng đọc là sự thể hiện tổ hợp những thao tác tư duy sau:

Biết vận dụng thành thạo các cách đọc khác nhau đối với từng loại tài liệu đọc (tài liệu nghiên cứu, tài liệu phổ thông, tài liệu giải trí...).

Thể hiện được tính hệ thống, tính liên tục trong quá trình lựa chọn tài liệu đọc (đọc từ trình độ thấp lên trình độ cao, từ các vấn đề đơn giản tới phức tạp).

Biết vận dụng các biện pháp kỹ thuật để củng cố và đào sâu những nội dung đã đọc như ghi chép, soạn tóm tắt, viết chú giải, trao đổi với bạn bè, đồng nghiệp...

Biết vận dụng những nội dung đã đọc vào thực tiễn.

Mục đích cuối cùng của kỹ năng đọc là đọc có hiệu quả cao nhất, nắm chắc nội dung cốt lõi và biết vận dụng những điều đã đọc được vào cuộc sống của chính người đọc. Ngày nay, người ta đặc biệt lưu tâm tới yếu tố thứ 4: biết vận dụng những nội dung đã đọc vào cuộc sống của mỗi người đọc để có thể cải thiện được chính cuộc sống của họ. Vì vậy, hàng năm UNESCO trao giải thưởng xoá mù chữ cho những cá nhân, tập thể không chỉ biết đọc, biết viết đơn thuần, mà phải biết vận dụng những điều đọc được vào cuộc sống của mình, cải thiện được cuộc sống nghèo khổ của chính họ.

2.2. Vai trò của việc phát triển văn hoá đọc đối với người học trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Một là, phát triển văn hoá đọc là một phẩm chất quan trọng của con người trong xã hội mới

Một trong những phẩm chất quan trọng của mỗi cá nhân là tính tích cực, chủ động, sáng tạo

trong mọi hoàn cảnh. Nhiệm vụ quan trọng của giáo dục là hình thành phẩm chất đó cho người học. Bởi từ đó nền giáo dục mới mong đào tạo ra những lớp người năng động, sáng tạo, thích ứng với đòi hỏi ngày càng cao của thị trường lao động mở cửa và hội nhập sâu rộng trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay. Có thể xem tính tích cực, năng lực tự học là điều kiện, kết quả của sự phát triển nhân cách của thế hệ trẻ trong xã hội hiện đại. Trong xã hội hiện đại, kỷ nguyên của trí tuệ nhân tạo và công nghệ số hóa, nếu không có văn hoá đọc, kỹ năng tự học tốt để hội nhập thì sẽ nhanh chóng bị lạc hậu so với thời cuộc và bị bỏ lại phía sau.

Hai là, phát triển văn hoá đọc giúp con người thích ứng tốt với mọi biến cố của sự phát triển kinh tế - xã hội

Bằng con đường đọc sách và tự học mỗi người sẽ không cảm thấy bị lạc hậu so với thời cuộc, thích ứng và bắt nhịp nhanh với những tình huống mới lạ mà cuộc sống hiện đại đang đặt ra, kể cả những thách thức to lớn từ môi trường nghề nghiệp. Nếu rèn luyện cho người học có được kỹ năng đọc sách và tự học, biết vận dụng linh hoạt những kiến thức đã đọc được vào thực tiễn thì sẽ tạo cho họ lòng ham học, kết quả học tập sẽ ngày càng nâng cao, sẽ tiến bộ và thích ứng tốt với mọi môi trường việc làm và hoàn cảnh ngày càng khắc nghiệt do thị trường lao động toàn cầu mang lại.

Ba là, phát triển văn hoá đọc là chìa khóa mở ra thành công trong cuộc đời của mỗi sinh viên

Từ lâu các nhà sư phạm đã nhận thức rõ ý nghĩa của đọc sách đối với việc tự học và phương pháp dạy tự học. Theo họ, khái niệm tự học luôn đi cùng, gắn bó chặt chẽ với khái niệm tự thân. Tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng của mỗi cá nhân chỉ được hình thành bền vững và phát huy hiệu quả thông qua các hoạt động tự thân ấy. Để chiếm lĩnh đỉnh cao tri thức của nhân loại và đạt tới sự hoàn thiện thì mỗi SV phải tự thân tiếp nhận tri thức từ nhiều nguồn; tự thân rèn luyện các kỹ năng; tự thân bồi dưỡng tâm hồn của mình ở mọi nơi, mọi lúc. Do đó, trong quá trình dạy học, giảng viên không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ những tri thức có sẵn, chỉ yêu cầu SV ghi nhớ mà quan trọng hơn là phải định hướng, tổ chức cho SV tự mình khám phá ra những quy luật, thuộc tính của các vấn đề khoa học; giúp người học không chỉ nắm bắt được tri thức mà còn biết cách tìm đến những tri thức ấy. Thực tiễn dạy học cho thấy càng học lên cao thì vấn đề đọc sách và tự học càng cần được coi trọng, nói tới phương pháp dạy học thì cốt lõi chính là dạy tự học. Mỗi người muốn thành công trên bước đường học tập và nghiên cứu thì

phải có khả năng phát hiện và tự giải quyết những vấn đề mà cuộc sống, khoa học đặt ra.

2.3. Thực trạng văn hoá đọc của sinh viên trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Văn hoá đọc có ảnh hưởng tích cực đến nhiều mặt của cuộc sống như nâng cao khả năng ngôn ngữ, tăng cường khả năng học tập, phát triển khả năng sáng tạo và phản biện, góp phần vào sự tiến bộ của khoa học và công nghệ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa và nhân văn. Ngày nay, văn hóa nghe nhìn đã lấn át văn hóa đọc. Các thiết bị nghe nhìn hiện đại như: điện thoại di động, đài, ti vi, internet... rất phổ biến và tiếp cận sâu rộng trong giới trẻ. Sự tiện ích, hấp dẫn của các phương tiện trên đã làm cho SV dần dần lười đọc sách. Nhiều người học cho rằng: thời đại công nghệ thông tin thế giới nằm ở mười đầu ngón tay chỉ cần vào mạng internet là sẽ có tất cả, không cần phải tra cứu sách.

Tuy nhiên, trong thời đại số hóa và công nghệ, nhiều người đã chuyển sang sử dụng thiết bị điện tử để tiếp cận thông tin và giải trí. Theo Bộ Thông tin và Truyền thông (2023), Việt Nam chỉ có 30% số người đọc sách thường xuyên, 26% không đọc sách và 44% thỉnh thoảng mới đọc sách. Thế nhưng, 70% người dân sử dụng internet, nằm trong nhóm đầu thế giới. Điều này cho thấy một sự suy giảm của văn hoá đọc trong xã hội hiện đại. Một số nguyên nhân có thể được liệt kê như: thiếu thời gian do áp lực công việc và học tập; thiếu sự quan tâm và khuyến khích từ gia đình, trường học và cộng đồng; thiếu nguồn sách phong phú và chất lượng; thiếu cơ sở vật chất và điều kiện thuận lợi để đọc sách.

Công nghệ thông tin (CNTT) có thể được sử dụng để góp phần giải quyết vấn đề này và tạo ra những tiềm năng mới để phát triển văn hóa đọc.

2.4. Tính ưu việt của công nghệ thông tin trong phát triển văn hóa đọc

Thứ nhất, sách điện tử (e-books) là một trong những ứng dụng phổ biến của CNTT trong việc phát triển văn hóa đọc. Sách điện tử là sách được biểu diễn dưới dạng số và có thể được đọc trên các thiết bị di động như điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy đọc sách chuyên dụng. Sách điện tử có nhiều ưu điểm so với sách giấy truyền thống như: tiết kiệm chi phí in ấn và phân phối; tiết kiệm không gian lưu trữ; tiết kiệm thời gian tìm kiếm và mua sách; có thể điều chỉnh kích thước chữ, độ sáng màn hình và màu sắc theo sở thích; có thể tra cứu từ điển hoặc tham khảo nguồn khác một cách nhanh chóng; có thể ghi chú, đánh dấu hoặc chia sẻ nội dung sách với người khác.

Thứ hai, thư viện số (digital libraries) là một ứng dụng khác của CNTT trong việc phát triển văn hóa đọc. Thư viện số là một loại thư viện mà các tài liệu được lưu trữ và truy cập dưới dạng số qua internet. Thư viện số có nhiều lợi ích so với thư viện truyền thống như: có khả năng lưu trữ và bảo quản lâu dài các tài liệu quý hiếm hoặc dễ hỏng; có khả năng cung cấp và phục vụ người dùng không giới hạn về không gian và thời gian; có khả năng tìm kiếm và truy xuất thông tin một cách chính xác và hiệu quả; có khả năng kết nối và hợp tác với các thư viện khác để chia sẻ nguồn lực.

Thứ ba, mạng xã hội văn hóa đọc (social reading networks) là một ứng dụng mới của CNTT trong việc phát triển văn hóa đọc. Mạng xã hội văn hóa đọc là một loại mạng xã hội trực tuyến mà người dùng có thể chia sẻ những quan điểm, ý kiến, cảm nhận về các cuốn sách hoặc các tác phẩm văn học mà họ đã đọc hoặc muốn đọc. Mạng xã hội văn hóa đọc có nhiều lợi ích cho người đọc như: có thể khám phá được những cuốn sách mới, hay, phù hợp với sở thích; có thể nhận được những gợi ý, lời khuyên hoặc nhận xét từ những người đọc khác; có thể tham gia vào các cuộc thảo luận, tranh luận hoặc giao lưu với các tác giả hoặc các chuyên gia; có thể tạo ra những cộng đồng đọc sách hoặc những sự kiện liên quan đến sách.

2.5. Vai trò của công nghệ thông tin trong việc phát triển văn hóa đọc cho sinh viên

Thứ nhất, CNTT giúp người đọc tiếp cận sách dễ dàng và nhanh chóng. CNTT giúp cho việc tìm kiếm, khai thác và sử dụng tài liệu văn hóa đọc trở nên dễ dàng hơn. Ngoài ra, CNTT cũng giúp cho việc phổ biến sách, báo, tạp chí trở nên dễ dàng hơn thông qua các kênh truyền thông xã hội và các ứng dụng di động.

Thứ hai, mở rộng nguồn tài liệu và kênh tiếp cận. Công nghệ giúp kết nối hàng triệu cuốn sách, bài viết, tài liệu học thuật và nghiên cứu từ khắp nơi trên thế giới. Các nền tảng như Google Books, thư viện số, các kho tài nguyên học thuật (JSTOR, ResearchGate) cung cấp một kho tàng tri thức khổng lồ mà người đọc có thể dễ dàng truy cập.

Thứ ba, khuyến khích thói quen đọc sách. Các ứng dụng và nền tảng số có thể cung cấp các tính năng như gợi ý sách, đánh giá sách, thảo luận trực tuyến, giúp người đọc tìm thấy những cuốn sách thú vị.

Thứ tư, đưa văn hóa đọc đến gần hơn với mọi người. Công nghệ giúp loại bỏ các rào cản về không gian và thời gian, từ đó đưa văn hóa đọc đến gần hơn với mọi đối tượng người đọc. Không ai bị giới hạn bởi việc không có thư viện gần nhà

hay không đủ khả năng mua sách giấy. Tất cả đều có thể tiếp cận được với một chiếc điện thoại thông minh hoặc máy tính.

Thứ năm, tăng cường hợp tác và chia sẻ kiến thức. CNTT phát triển đã tạo môi trường, điều kiện để hình thành và phát triển xã hội học tập. Nếu trước đây người học phải đến trường tại một địa điểm cụ thể, việc học tập phụ thuộc vào kết cấu hạ tầng, như giao thông, cơ sở vật chất của trường học. Các cộng đồng đọc trực tuyến, câu lạc bộ sách và diễn đàn trao đổi kiến thức tạo cơ hội để người đọc chia sẻ ý tưởng, trao đổi về sách, thảo luận các chủ đề văn học. Điều này không chỉ phát triển văn hóa đọc mà còn nâng cao khả năng tư duy và tiếp thu kiến thức.

Thứ sáu, thúc đẩy phát triển kinh tế. CNTT phát triển đã hình thành các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường sản phẩm và dịch vụ văn hóa có điều kiện mở rộng cả về quy mô, tốc độ và cường độ phát triển; tạo điều kiện hưởng thụ, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, truyền bá văn hóa Việt Nam ra nước ngoài; tạo sức mạnh mềm, nhân rộng ảnh hưởng đến giao lưu, hợp tác quốc tế.

Thứ bảy, tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường. Việc chuyển từ sách giấy sang sách điện tử giúp tiết kiệm chi phí sản xuất sách và giảm thiểu lượng giấy sử dụng, qua đó bảo vệ môi trường. CNTT không chỉ giúp giảm chi phí trong việc phát triển văn hóa đọc mà còn đóng góp vào bảo vệ môi trường.

2.6. Một số biện pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên trường Đại học Kiên Giang trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Một là, tuyên truyền, giáo dục về vai trò của sách và văn hóa đọc đối với SV: Sách có vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc sống của con người. Sách lưu trữ những kiến thức từ ngàn xưa cho đến thời nay. Toàn bộ cuộc sống của loài người đều được phản ánh trong sách. Không chỉ là kho lưu trữ kiến thức vô tận của nhân loại, sách còn là người thầy mở tư duy, dạy cách cư xử đúng.

Hai là, cần tăng cường giáo dục về văn hóa

đọc cho SV bằng những biện pháp cụ thể sau:

Giáo dục về văn hóa đọc thông qua hoạt động dạy học của giảng viên: Khi giảng dạy trên lớp người giảng viên cần chú ý giáo dục cả ba yếu tố của văn hóa đọc là thói quen đọc, khả năng lựa chọn sách và kỹ năng đọc cho SV để việc “đọc” thực sự trở thành một nhiệm vụ có ý thức, thành một nhu cầu của người học song song với việc học bài ở trên lớp và ở nhà. Đối với mỗi môn học giảng viên cần giới thiệu giáo trình, tài liệu tham khảo của môn học đó.

Giáo dục về văn hóa đọc thông qua hoạt động của các tổ chức Đoàn, Hội của trường Đại học Kiên Giang như: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức Công đoàn, Hội Văn học nghệ thuật... Các tổ chức đoàn hội có thể mở các cuộc thi, các sân chơi trí tuệ cho SV như: các cuộc thi kể chuyện theo sách, tìm hiểu kiến thức, tìm hiểu lịch sử, hiểu biết tổng hợp... hoặc các cuộc thi viết mà người tham gia phải đọc, phải nghiên cứu mới viết được... để đánh thức niềm đam mê đọc sách của SV.

Ba là, thư viện của nhà trường cần thực hiện tổng hợp nhiều biện pháp để thu hút người đọc như tăng thêm nhiều loại sách hay, tăng cường giới thiệu, quảng bá những cuốn sách hay; lấy ngày đọc sách của thế giới là ngày 23/4 hàng năm làm ngày hội đọc sách của Nhà trường.

III. KẾT LUẬN

Văn hóa đọc bao giờ cũng đóng vai trò chủ đạo trong việc truyền bá và lĩnh hội tri thức một cách hệ thống và sâu sắc mà văn hóa nghe nhìn không có được. Hiện nay, văn hóa đọc của SV trường Đại học Kiên Giang đang còn nhiều hạn chế. Để khắc phục tình trạng này đòi hỏi sự tác động và sự phối kết hợp giữa các phòng ban, khoa tổ, các tổ chức đoàn thể; sự phối kết hợp giữa người dạy và người học để thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiều biện pháp. Có như vậy, mới có thể nâng cao văn hóa đọc cho SV trong Nhà trường, góp phần nâng cao nhận thức, bồi dưỡng tư tưởng và tình cảm cao đẹp cho thế hệ trẻ tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Thông tin và truyền thông (2023), Phát triển văn hóa đọc trong thời kỳ chuyển đổi số; <https://baodautu.vn/phat-trien-van-hoa-doc-trong-thoi-ky-chuyen-doi-so-d191914.html>
2. Nguyễn Hữu Viêm, Văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc ở Việt Nam, Website Thư viện Quốc gia Việt Nam.
3. Tạp chí Thư viện số 3/2006, Đọc và Văn hóa đọc trước ngưỡng cửa thông tin.